

Số: 52 /2022/QĐST- HNGĐ

Bỉm Sơn, ngày 25 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án mục 1.1 phần B danh mục về lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số : 83 /2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị Nguyễn Thị Ngọc A sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu phố 6, phường B , thị xã B , tỉnh T .

2/ Anh Lê Văn Đ sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố 6, phường B , thị xã B , tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại bản tự khai, quá trình giải quyết việc dân sự các đương sự trình bày: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Lê Văn Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N , huyện N , tỉnh T vào ngày 21/11/2017 . Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp về tính cách nên thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống không có hạnh phúc. Đến nay, chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Lê Văn Đ đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của các đương sự là phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là cháu Lê Thành Đ (nam) sinh ngày 25/10 /2017 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản : Các đương sự thỏa thuận đến ngày 01/01/2023 anh Lê Văn Đ phải có trách nhiệm đưa cho chị Nguyễn Thị Ngọc A số tiền 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*) là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị Ngọc A trước khi kết hôn.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 17 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Lê Văn Đ .

- Về con chung: Giao con chung của chị A và anh Đ là cháu Lê Thành Đ (nam) sinh ngày 25/10/2017 cho anh Lê Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh Đ không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

Sau khi ly hôn, các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Lê Văn Đ mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), hai bên thống nhất anh Đ nộp tiền lệ phí phần của hai người phải nộp. Chuyên số tiền anh Đ đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2021/0005183 ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B sang phần lệ phí của chị A và anh Đ . Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn
- UBND xã N , huyện N , tỉnh T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương